

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 03 /2018/HS-ST
Ngày 03-01-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Thái
2. Bà Vũ Thị Hòa

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Như Loan – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố L, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Ngọc Thạch - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố L.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 126/2017/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo.

Nguyễn Ngọc P - Sinh ngày 30 tháng 5 năm 1964 tại Lào Cai.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: Tổ 19, phường P, Thành phố L, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc Ph hiện trú tại tổ 19, phường P, Thành phố L, con bà Bùi Thị M (đã chết). Bị cáo có vợ là Bùi Thị Th đã ly hôn có 01 con sinh năm 1999. Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu đã 01 lần đi cai nghiện tại Trung tâm chữa bệnh- Giáo dục- Lao động xã hội Thành phố L từ năm 2006 đến năm 2007 chấp hành xong và tại bản án số 34/HSST ngày 13/3/2008 của Tòa án nhân dân Thành phố L tuyên phạt Nguyễn Ngọc P 07 năm tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 2 Điều 70 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 thì tiền án này Nguyễn Ngọc P đã được xóa án tích; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/10/2017. “Có mặt tại phiên tòa”.

- Người làm chứng:

1. Anh Bùi Viết M

Trú tại: Tổ 14, phường N, Thành phố L (Vắng mặt).

2. Bùi Huy H

Trú tại: Tổ 14, phường N, Thành phố L (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 17/10/2017, tổ công tác Công an Thành phố L làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 14, phường Nam Cường, Thành phố L phát hiện đối tượng Nguyễn Ngọc P có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy tại nơi ở. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra đối với Nguyễn Ngọc P mời ông Bùi Viết M và ông Bùi Huy H là nhân dân trong tổ sang chứng kiến. Quá trình kiểm tra thu giữ, Nguyễn Ngọc P tự giác lấy từ dưới đệm trên giường ngủ phía góc trái đầu giường gần cửa ra vào giao nộp cho tổ công tác một túi nilon màu trắng bên trong có đựng 15 ống nhựa được gắn kín hai đầu, 03 gói nilon màu đỏ bên trong là lớp giấy, 01 gói nilon màu trắng bên ngoài cuốn dây chun màu vàng và 01 gói nilon màu trắng. Tất cả số vật chứng trên bên trong đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục. Nguyễn Ngọc P khai nhận là Heroine mục đích mua về để bán kiếm lời. Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Ngọc P gồm: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vertu màu vàng đen, đã qua sử dụng và số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) là số tiền Nguyễn Ngọc P bán ma túy vào trưa ngày 17/10/2017. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/10/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố L đã ra quyết định trưng cầu giám định số 188 gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai trưng cầu giám định ma túy và gửi số vật chứng đã thu giữ của Nguyễn Ngọc P đi giám định. Tại biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định lập ngày 20/10/2017 xác định niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định. Xác định trọng lượng (Khối lượng) ma túy cụ thể: 01 túi nilon màu trắng bên trong có đựng 15 ống nhựa được gắn kín hai đầu bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vón cục; 03 gói nilon màu đỏ, bên trong là lớp giấy chứa chất bột khô, màu trắng vón cục; 01 gói nilon màu trắng, bên ngoài cuốn dây chun màu vàng, bên trong chứa chất bột khô màu trắng vón cục; 01 gói nilon màu trắng chứa chất bột khô màu trắng vón cục. Tổng trọng lượng (Khối lượng) của số chất bột khô, màu trắng vón cục này là: 9,18 (Chín phẩy mười tám) gam. Tiến hành trích 0,13 gam từ 9,18 gam để giám định và tái niêm phong 9,05 gam trả lại cơ quan trưng cầu.

Tại kết luận giám định số 209/GĐMT ngày 23/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 9,18 (Chín phẩy mười tám) gam chất bột khô màu trắng vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin). Heroine (Hêrôin) thuộc Danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định số 82/2013/NĐ –CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Cáo trạng số 122/KSĐT ngày 15/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố L truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố L giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc P về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố là điểm h khoản 2 điều 194- Bộ luật Hình sự năm 1999. Vì vậy sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo đại diện Viện kiểm sát Thành phố L đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 2, khoản 5 Điều 194- Bộ luật Hình sự năm 1999; Điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51- Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo với mức án từ 08(Tám) năm đến 08(tám) năm 06 (Sáu) tháng tù giam.

Phạt tiền bị cáo từ 5.000.000đ đến 6.000.000đ sung quỹ nhà nước.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 điều 47- Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 điều 106 - Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy số ma túy (Hêrôin) còn lại sau giám định là một bì thư được tái niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai bên trong có: 9,05gam chất bột khô màu trắng vón cục được cho vào túi nilon đựng mẫu cùng toàn bộ niêm phong, giấy gói cũ. Trên bề mặt của bì niêm phong mới có ghi “ Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Nguyễn Ngọc P có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện (thu giữ) ngày 17/10/2017 tại tổ 14, phường N, Thành phố L, tỉnh Lào Cai”; Tạm giữ chiếc điện thoại di động hiệu Vertu để đảm bảo công tác thi hành án; Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố L, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, tang vật thu giữ và kết luận giám định. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 16/10/2017 Nguyễn Ngọc P đi xe ôm của một người đàn ông không quen biết tên tuổi địa chỉ từ nơi ở thuộc tổ 14, phường N, Thành phố L đi vào khu vực xã Cốc San, huyện B, tỉnh Lào Cai mục đích đi mua ma túy về để bán kiếm lời. Khi đến nơi Nguyễn Ngọc P gặp một người đàn ông không quen biết, không biết tên, tuổi địa chỉ hỏi mua được một gói Heroine với giá 6.000.000đ (Sáu triệu đồng). Sau khi mua xong Nguyễn Ngọc P cất giấu gói ma túy vào trong túi áo khoác bên phải đang mặc rồi đi xe ôm về nơi ở rồi chia gói ma túy ra các phần nhỏ để trong 16 ống nhựa được gắn kín hai đầu bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vón cục; 03 gói nilon màu đỏ, bên trong là lớp giấy chứa chất bột khô màu trắng, vón cục; 01 gói nilon màu trắng, bên ngoài cuốn dây chun màu vàng bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vón cục; 01 gói nilon màu trắng chứa chất bột khô màu trắng, vón cục. Sau khi chia xong Nguyễn Ngọc P cất số ma túy

trên vào dưới đệm trên giường ngủ của mình. Đến trưa ngày 17/10/2017 Nguyễn Ngọc P đã bán 01 ống nhựa chứa Heroine cho một đối tượng nghiện là nam giới không biết tên tuổi địa chỉ được 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) tại khu vực chợ B6 thuộc phường N, Thành phố L. Sau khi bán xong ma túy Nguyễn Ngọc P về nơi ở và cất số ma túy còn lại vào dưới đệm trên giường ngủ của mình. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày thì tổ công tác Đội ma túy Công an Thành phố L kiểm tra nơi ở của Nguyễn Ngọc P phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Quá trình điều tra, bị can Nguyễn Ngọc P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Ngọc P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung. Xong xét thấy bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng điểm s khoản 1 điều 51- Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra bị cáo còn có bố đẻ là ông Nguyễn Ngọc Ph được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên cần áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với người nam giới đã bán ma túy cho bị cáo, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu nào khác để chứng minh nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với người nam giới đã mua 01 ống nhựa Heroine (Hêrôin) của bị cáo ngày 17/10/2017, quá trình điều tra ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu nào khác để chứng minh. Do vậy khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với người lái xe ôm chở bị cáo đi mua ma túy, cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh họ tên, địa chỉ nên không xử lý theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Ngọc P theo khoản 5 điều 194- Bộ luật Hình sự năm 1999 là phù hợp pháp luật.

[3] Về vật chứng vụ án: Khi bắt giữ bị cáo Nguyễn Ngọc P, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố L đã thu giữ 9,18 gam ma túy sau khi trích mẫu giám định số ma túy (Hêrôin) còn lại là 9,05 gam đã được tái niêm phong theo quy định bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Xét thấy đây là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ của bị cáo xét thấy đây là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động Vertu màu đen vàng (Đã qua sử dụng).Xét thấy cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136- Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm h khoản 2, khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51- Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc P 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 17/10/2017.

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Ngọc P 5.000.000VNĐ (Năm triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành khoản tiền phạt trên. Nếu bị cáo không thi hành xong thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại điều 357- Bộ luật dân sự.

Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy một bì thư được tái niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai bên trong có: 9,05 gam chất bột khô màu trắng, vón cục là Heroine (Hêrôin) được cho vào túi nilon đựng mẫu cùng toàn bộ niêm phong, giấy gói cũ. Trên bề mặt của bì niêm phong mới có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Nguyễn Ngọc P có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện(thu giữ) ngày 17/10/2017 tại tổ 14, phường N, Thành phố L, tỉnh Lào Cai.”

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

Tạm giữ chiếc điện thoại di động hiệu Vertu màu vàng đen (đã qua sử dụng) để đảm bảo công tác thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/11/2017).

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Ngọc P phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, và 9 Luật thi hành án dân sự; Điều

7a Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND TP 2;
- Công an TP 3;
- Bị cáo;
- Sở TP
- T.H.A 2;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thị Thanh Hương